TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày: 06/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Sun

2. Ông Khoàng Văn Hặc

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phìn Đại Quảng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/ TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thanh T, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1967 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Đ và bà Nguyễn Thị T1, bị cáo có chồng là Phạm Văn B và 03 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/4/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn B, sinh năm 1959. Địa chỉ: Bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Cảnh P – Luật sư, Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh Đ

Địa chỉ: Số nhà I, bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 04/4/2024 đến ngày 06/4/2024, Lê Thanh T đã 02 lần mua, nhốt trái phép các cá thể rắn hổ chúa với mục đích để ngâm rượu làm thuốc uống, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 04/4/2024, khi Lê Thanh T đang ở nhà tại bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên thì có hai người đàn ông không rõ tên, địa chỉ đi xe mô tô đến nhà T và mang theo 01 con rắn hổ chúa còn sống đựng trong một túi xác rắn tối màu để hỏi bán cho T. T lấy một chiếc túi lưới màu trắng đưa cho một người đàn ông để đổ con rắn vào. Khi quan sát T biết con rắn mà hai người đàn ông mang đến là rắn hổ chúa nên đã nhận lời mua. Qua trao đổi T đã mua con rắn đó với giá 500.000 đồng, con rắn này có khối lượng 2,4 kg. Sau khi mua được T cầm túi lưới đựng con rắn cất vào trong nhà.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 9 giờ ngày 06/4/2024, khi Lê Thanh T đang ngồi bán hàng tại nhà thì có một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ điều khiển xe mô tô đi qua nhà T, đằng sau xe có buộc một bao tải xác rắn màu xanh. T hỏi người đàn ông "bán rắn à" thì người đàn ông nhìn T rồi tiếp tục điều khiển xe đi được khoảng 200 m thì dừng lại. Khi thấy người đàn ông dừng xe, T đã cầm theo túi lưới màu trắng đi đến chỗ người đàn ông. Qua trao đổi T biết người đàn ông bán rắn nên T đã đưa túi lưới màu trắng cho người đàn ông để đổ con rắn vào để xem. Khi quan sát T biết con rắn này là rắn hổ chúa, bị thương ở vùng đầu và có máu trong miệng chảy ra. T đã mua con rắn này của người đàn ông với giá 600.000 đồng, con rắn có khối lượng 3,3kg. Sau khi mua được rắn T cầm túi lưới đựng con rắn cất vào trong nhà để ở vị trí con rắn mà T đã mua vào ngày 04/4/2024.

Hồi 17 giờ 17 phút ngày 06/4/2024, khi Lê Thanh T đang ở nhà tại bản P, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an xã S, UBND xã S phát hiện lập biên bản và thu giữ 02 con rắn nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của T: 03 bình thuỷ tinh và 01 bình nhựa có chứa tổng cộng 06 cá thể động vật loài rắn đã chết trong dung dịch chất lỏng màu nâu; 01 đầu thu camera nhãn hiệu Dahua; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu xanh đen. T khai nhận các cá thể rắn nêu trên là do T mua và ngâm rượu từ năm 2010 đến 2012.

Qua giám định xác định: 02 cá thể rắn bị cáo mua, nhốt ngày 04 và 06 tháng 04 năm 2024 là rắn hổ chúa, có tên khoa học là O hannah, thuộc lớp Bò sát (R), có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/ NĐ - CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. 06 cá thể rắn được ngâm trong các bình thu giữ của T thì có 03 cá thể rắn hổ chúa cùng loài 02 cá thể rắn còn sống đã thu giữ và 03 cá thể rắn hổ mang Trung Quốc có tên khoa học là N atra, thuộc lớp Bò sát (Reptilia), có tên trong nhóm IIB, danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/ NĐ - CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Ngày 11/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành bàn giao 02 cá thể rắn hổ chúa còn sống cùng hai chiếc túi lưới màu trắng đựng

rắn cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật H1 thuộc Vườn quốc gia H, địa chỉ tại huyện S, tỉnh Lào Cai để chăm sóc theo quy định.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn B trong quá trình điều tra khai nhận khi mua, nhốt hai cá thể rắn hổ chúa nêu trên, bị cáo T tự mua và không bàn bạc nói chuyện gì với ông. Việc ngâm các cá thể rắn trước kia do bị cáo T mua ngâm, được thực hiện từ năm 2012 trở về trước. Ông Phạm Văn B có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa vì sức khỏe yếu. Ông B không có ý kiến yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSMC ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; khoản 1, 3 Điều 54, điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức hình phạt là phạt tiền từ 100.000.000 đ (Một trăm triệu đồng) đến 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đang áp dụng đối với bị cáo. Về vật chứng, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 đầu thu camera nhãn hiệu Dahua; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu xanh đen cho bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu tiêu huỷ 03 bình thủy tinh và 01 bình nhựa chứa chất lỏng ngâm 06 cá thể rắn thu giữ của bị cáo; Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ đều có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và được tặng Huy chương vì sự nghiệp giao thông. Người bào chữa đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo: có chồng tiền sử bị động kinh, rối loạn tâm thần, thường hay phải điều trị, bố mẹ già yếu, hiện trong nhà mình bị cáo là lao động chính, bị cáo có nhân thân tốt, cũng vì sức khỏe không tốt,

nhận thức còn hạn chế nên mua rắn về để dùng làm thuốc uống, hoàn cảnh kinh tế cũng còn khó khăn, thu nhập không cao nên cân nhắc áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có khả năng thi hành.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Không nhất trí áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo phạm tội lần đầu nhưng không phải là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Không nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì tình tiết bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ đều có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và được tặng Huy chương vì sự nghiệp giao thông chỉ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chứ không phải là tình tiết thuộc điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của người bào chữa: Trường hợp không áp dụng cho bị cáo như người bào chữa đề nghị nêu trên thì mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết đó là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo tự kiểm điểm sâu sắc bản thân, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong các ngày 04/4/2024, 06/4/2024 tại bản Phi Hai, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên Lê Thanh T đã hai lần mua, nhốt trái phép 02 cá thể rắn hổ chúa có tên khoa học là O hannah, thuộc lớp Bò sát (R), có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ - CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Mục đích mua, nhốt để ngâm rượu làm thuốc uống. Mỗi lần mua nhốt này đều đủ cấu thành tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại biên bản vụ việc, kết luận giám định, các lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Thanh T có tội, bị cáo đã phạm vào tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp,

quý, hiếm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi có tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo mua, nhốt 02 cá thể rắn hổ chúa làm suy yếu về sức khỏe, tuy nhiên chưa gây thiệt hại cho tính mạng của chúng, hai cá thể rắn còn sống này đã được bàn giao kịp thời cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật chăm sóc. Do đó, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ đều là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và được tặng Huy chương vì sự nghiệp giao thông; Bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình. Hội đồng xét xử xác định đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ cho nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại quy định khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo là đảm bảo tương xứng với hành vi phạm tội và khả năng thi hành của bị cáo. Xét thấy loại và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, người bào chữa đề nghị áp dụng cho bị cáo là hợp lý nên cần chấp nhận. Đối với ý kiến người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử không chấp nhận vì không có căn cứ.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo có nghề nghiệp là kinh doanh hiện không đảm nhiệm chức vụ gì, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính duy nhất trong gia đình nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà và người bào chữa cho bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Quá trình giải quyết Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành bàn giao 02 cá thể rắn hổ chúa còn sống cùng hai chiếc túi lưới màu trắng đựng rắn cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật H1, địa chỉ tại huyện S, tỉnh Lào Cai để chăm sóc theo quy định. Việc xử lý vật chứng như trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những tài sản gồm: 01 đầu thu camera nhãn hiệu Dahua; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu xanh đen. Hội đồng xét xử xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

Đối với 03 bình thủy tinh và 01 bình nhựa chứa chất lỏng ngâm 06 cá thể rắn do bị cáo tàng trữ trái phép là vật thuộc loại cấm lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với những người là người đã bán các cá thể rắn hổ chúa cho bị cáo, bị cáo không biết tên địa chỉ Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia cùng bị cáo nên không vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý những người này.

Hành vi tàng trữ 03 cá thể rắn hổ chúa và 03 cá thể rắn hổ mang Trung Quốc do bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 không nhằm mục đích buôn bán, thu lợi bất chính nên không truy cứu trách nhiệm hình sự theo Nghị quyết số 05/2018/NQ-HDTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt tiền đối với bị cáo nên áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cho bị cáo bằng quyết định riêng.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện M; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244, các khoản 1, 3 Điều 54, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47,

điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội: "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 100.000.000 đ (Một trăm triệu đồng)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án:

Trả lại 01 đầu thu camera nhãn hiệu Dahua, màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, kiểu máy Iphone 13 Pro màu xanh đen, số Imei 1: 35283598035, số Imei 2: 352835980039138 đã cũ, đã qua sử dụng cho bị cáo.

Tịch thu tiêu huỷ 04 bình gồm: 01 bình thuỷ tinh có kích thước cao 42 cm, đường kính 25 cm, có nắp tròn bằng nhựa màu tím đường kính 14 cm, bên trong có chứa 01 cá thể rắn hổ chúa đã chết được ngâm trong dung dịch chất lỏng màu nâu, khối lượng cả bình 20,6 kg (B1 số 1); 01 bình nhựa có kích thước cao 37 cm, đường kính 23 cm, có nắp tròn bằng nhựa màu đỏ đường kính 11 cm bên trong có chứa 03 cá thể rắn hổ mang Trung Quốc đã chết được ngâm trong dung dịch chất lỏng màu nâu, khối lượng cả bình 14 kg (B1 số 2); 01 bình thuỷ tinh có kích thước cao 42 cm, đường kính 25 cm, có nắp tròn bằng nhựa màu tím đường kính 14 cm bên trong có chứa 01 cá thể rắn hổ chúa đã chết được ngâm trong dung dịch chất lỏng màu nâu, khối lượng cả bình 18,8 kg (B); 01 bình thuỷ tinh có kích thước cao 43 cm, đường kính 30 cm, có nắp tròn bằng nhựa màu tím đường kính 16,5 cm, bên trong có chứa 01 cá thể rắn hổ chúa đã chết được ngâm trong dung dịch chất lỏng màu nâu, khối lượng cả bình 30 kg (B).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2024 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/9/2024); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện MC;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện MC;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ; NBC
- Chi cục Thi hành án DSHMC;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc